

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2024/HS-ST
Ngày 19-3-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Đình Quy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Thế Kỳ

Ông Nguyễn Như Tạ

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Cường, Thư ký viên Toà án nhân dân huyện Đắc R'lấp, tỉnh Đắc Nông.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắc R'lấp, tỉnh Đắc Nông tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2024, tại phòng xét xử Toà án nhân dân huyện Đắc R'lấp, tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 03 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Phan Văn V (tên gọi khác: Phan Thanh V), sinh năm 1989; nơi sinh: tỉnh Hà Tĩnh; nơi thường trú: Thôn TS, xã NĐ huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh; chỗ ở hiện nay: Không ổn định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn T, sinh năm 1955 và con bà Hoàng Thị T, sinh năm 1956; tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Tại bản án số 88/2008/HSST ngày 30/12/2008, bị Tòa án nhân dân huyện EaKar, tỉnh Đắc Lắc xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 05/5/2009 và các quyết định khác của bản án, đã được xóa án tích. Tại bản án số 248/2014/HSST Ngày 13/8/2014, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, thành phố H Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, chấp hành xong hình phạt ngày 28/4/2017 và các quyết định khác của bản án, đã được xóa án tích theo quy định. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/9/2023 đến nay - có mặt.

2. Lương Nguyễn Khánh D, sinh năm 1995; nơi sinh: tỉnh Tây Ninh; nơi thường trú: Ấp TX, xã TP, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; Chỗ ở hiện nay: Thôn X, xã ĐR, huyện Đắc R'lấp, tỉnh Đắc Nông; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn D, sinh năm 1969 và con bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1971; tiền sự: Không, tiền án 01: Tại bản án số 205/2021/HS-ST ngày 18/11/2021 bị Tòa án nhân

dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 02 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt ngày 23/7/2022, chưa được xóa án tích, thuộc trường hợp tái phạm. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/9/2023 đến nay - có mặt.

3. Hoàng Hải H (tên gọi khác: Bi Tô), sinh năm 1995; nơi sinh: tỉnh Bình Thuận; nơi thường trú: Thôn X, xã ĐH, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận; chỗ ở hiện nay: Thôn X, xã ĐR, huyện Đăk R’Lấp, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: Bốc vác; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn S, sinh năm 1966 và con bà Nguyễn Thị Mai L, sinh năm 1968; tiền án, tiền sự: Không. Về nhân thân: Tại bản án số 20/2012/HSST ngày 20/3/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong thời gian thử thách và các quyết định khác của bản án, đã được xóa án tích. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/9/2023 đến nay - có mặt.

4. Lê Hoàng T, sinh năm 2002; nơi sinh: Tỉnh Bình Thuận; nơi thường trú: Thôn X, xã ĐH, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận; chỗ ở hiện nay: Thôn X, xã ĐR, huyện Đăk R’Lấp, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: Bốc vác; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T (đã chết) và con bà Trần Thị Đ, sinh năm 1964; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/9/2023 đến nay - có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đoàn Văn T1, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Thôn X, xã ĐR, huyện Đăk R’Lấp, tỉnh Đăk Nông - có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo Phan Văn V, Lương Nguyễn Khánh D, Hoàng Hải H và Lê Hoàng T bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đăk R’Lấp, tỉnh Đăk Nông truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Giữa tháng 9/2023, Phan Văn V (tên gọi khác: Phan Thanh V, sinh năm: 1989, trú tại: Thôn TS, xã TĐ, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh) từ tỉnh Hà Tĩnh vào xã ĐR, huyện Đăk R’Lấp, tỉnh Đăk Nông. Tại đây, V gặp bạn cũ là Nguyễn Thị Yến N (sinh năm: 1996, trú tại: Thôn 6, xã ĐR, huyện Đăk R’Lấp). Biết N và bà Phạm Thị H (sinh năm: 1955, là bà nội của N) thuê một căn nhà, địa chỉ tại Thôn 6, xã ĐR, huyện Đăk R’Lấp để sinh sống, kết hợp bán cơm bình dân với tên quán “Tân N”, nên V xin ở nhờ tại đây một thời gian. N đồng ý, bố trí cho V ở nhờ trong một gian phòng là nơi bà nội N sử dụng làm nơi cất giữ đồ đạc kinh doanh quán cơm. Bản thân V là đối tượng nghiện chất ma túy tổng hợp dạng đá, nên ngày 24/9/2023, V đi xuống Quận 12, thành phố H Chí Minh mua được một túi nilon (túi zip) chứa ma túy đá từ một nam thanh niên giới thiệu tên “Phụng” với số tiền 2.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, V mang về quán cơm Tân N. Tại căn phòng được N cho ở nhờ, V đã chia nhỏ số lượng ma túy mua được ra, đựng trong 03 đoạn ống hút nhựa và 02 túi nilon trong suốt (túi zip), nhằm mục đích vừa sử dụng, vừa bán ma túy để lấy tiền tiêu xài.

Trong thời gian ở nhờ tại quán cơm Tân N, V quen Lương Nguyễn Khánh D (sinh năm: 1995, trú tại: Thôn 6, xã ĐR, huyện Đăk R'Láp), là người thường xuyên đến đây phụ giúp việc kinh doanh quán cơm cho bà Phạm Thị H. V biết D cũng sử dụng ma túy đá nên ngày 26/9/2023, V rủ D sử dụng ma túy đá tại căn phòng mà V ở nhờ, nhưng D không đồng ý vì lo sợ bà H phát hiện.

Cũng trong thời gian này, Hoàng Hải H (tên thường gọi: Bi Tô; sinh năm: 1995, trú tại: Thôn X, xã ĐH, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận), Lê Hoàng T (sinh năm: 2002, trú tại: Thôn X, xã ĐH, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận) là 02 người nghiện ma túy đá, đến địa bàn xã ĐR sinh sống tại căn phòng trọ của ông Đoàn Văn T11 (sinh năm: 1960, trú tại: Thôn 6, xã ĐR, huyện Đăk R'Láp), làm nghề bốc vác tại đây. Tối ngày 26/9/2023, H và T bàn bạc, thống nhất góp tiền với nhau để tìm mua ma túy đá cùng nhau sử dụng. Khoảng 13 giờ ngày 27/09/2023, T đi ra khỏi phòng trọ để tìm mua ma túy đá như đã thống nhất với H. Sau khi ra khỏi phòng, T thấy Lương Nguyễn Khánh D đang uống cà phê ở trong quán cà phê võng 92 - tiếp giáp với phòng trọ T đang ở nên T chủ động đi đến ngồi để nói chuyện với D. Qua nói chuyện, T biết D cũng sử dụng ma túy đá, nên T đặt vấn đề trả công bằng tiền cho D, để nhờ D mua giúp T 200.000 đồng ma túy đá. Vì vào chiều 26/9/2023, D đã được V rủ rủ sử dụng ma túy đá, nên D nghĩ rằng V có ma túy để bán và đã đồng ý tìm mua ma túy đá cho T. Do không có đủ tiền mặt, nên H xin số tài khoản của D để chuyển tiền mua ma túy. D cung cấp số tài khoản 99848463979 của D, mở tại ngân hàng Vietcombank, rồi dặn T đợi ở quán cà phê chờ D đi mua ma túy đá. T cũng dặn D nếu cần liên lạc với T thì liên lạc qua tài khoản Facebook của T mang tên "Luu Bi". Thấy D đi mua ma túy, T một mình ngồi đợi tại quán cà phê 92, đồng thời sử dụng ứng dụng Ví điện tử MoMo cài đặt trên điện thoại di động của T, thực hiện thao tác chuyển thành công 200.000 đồng đến số tài khoản ngân hàng mà D cung cấp và chụp ảnh màn hình để lưu lại nội dung chuyển tiền. Sau đó, T gọi H sang quán cà phê 92 ngồi đợi D để nhận ma túy, còn D đi sang quán Cơm Tám Đêm gần đó.

D đi đến quán Tân N gặp V, đặt vấn đề mua 200.000 đồng ma túy giúp cho T. Tại thời điểm này, V đã một mình sử dụng hết lượng ma túy chứa trong 02 đoạn ống hút, còn 01 đoạn ống hút chứa ma túy, V gài ở phần miệng gói thuốc lá nhãn hiệu Saigon, giấu ở trong phòng và 02 túi nilon (túi zip) chứa ma túy V giấu trong túi quần, nên V đồng ý với D. Rồi D dặn V mang ma túy đến quán cà phê 92 giao cho T, còn tiền mua ma túy T sẽ trả cho D qua hình thức chuyển khoản. Theo lời D, V lấy chiếc xe mô tô, biển kiểm soát: 53X1-6574, một mình đến quán cà phê 92, dừng xe tại đoạn đầu đường đất bên hông quán, rồi lấy một túi nilon chứa ma túy đá từ trong túi quần ra, cầm sẵn trên tay để giao cho T. H nhìn thấy V dừng xe lại ở vị trí trên, nên đi đến vị trí của V. Qua trao đổi, V và H xác định đúng là bên mua và bên bán ma túy, nên V đưa cho H 01 túi nilon chứa ma túy đá, rồi điều khiển xe về lại quán ăn Tân N.

H mang túi nilon chứa ma túy đá vào phòng trọ, rồi nhắn tin qua ứng dụng Messenger đề thông báo cho T biết, đồng thời gọi T về phòng trọ để cùng nhau sử dụng ma túy đá. Sau đó, H lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá do T tự chế tạo từ tối 26/9/2023, để bộ dụng cụ sử dụng ma túy lên trên tấm nệm. Rồi H ngồi lên nệm, cắn rách một đầu của túi nilon chứa ma túy đá, đổ hết lượng ma túy đá có bên trong túi nilon vào một đầu đoạn ống thủy tinh có hình cầu (thường gọi là "nỏ"), được gắn tại

bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Sau đó, H lấy quẹt gas có sẵn trong phòng (*loại quẹt khò*), đốt cháy túi nilon. Tiếp đến, H dùng quẹt gas đốt cho ma túy đá trong nỏ tan chảy để sử dụng. H hút một hơi ma túy, rồi để bộ dụng cụ và quẹt gas xuống nền xi măng. Lúc này, T đi về phòng, ngồi xuống tắm nệm, rồi cầm bộ dụng cụ và quẹt gas lên, đốt ma túy trong nỏ và sử dụng ma túy. Sau đó, H và Tluân phiên, sử dụng mỗi người khoảng 05 hơi. Thấy ma túy đã gần hết nên cả hai thống nhất với nhau tiếp tục góp tiền mua thêm ma túy đá về sử dụng.

Về phía V, sau khi giao ma túy cho H, V về quán cơm Tân N, gặp D tại đây nên V hỏi T đã trả tiền mua ma túy hay chưa. D mượn điện thoại di động của V để liên lạc với T, qua mạng xã hội Facebook. Gửi ảnh chụp giao dịch chuyển số tiền 200.000 đồng vào tài khoản của D. Đồng thời, T đặt vấn đề hỏi mua thêm 200.000 đồng ma túy đá và hẹn D đến quán cà phê Vững 92 để giao dịch mua bán ma túy. D đồng ý với T, rồi D cho V biết việc T đã trả tiền mua ma túy bằng cách chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng của D. Đồng thời, D giới thiệu cho V tiếp tục bán 200.000 đồng ma túy đá cho T, dặn V tiếp tục đến quán cà phê 92 để giao ma túy cho T, V đồng ý. Vì trời đang mưa lớn nên V đi vào phòng lấy một đoạn băng keo màu xanh dán kín phía ngoài túi ma túy đá để tránh nước mưa ngấm vào ma túy. Sau đó, V giấu túi ma túy đá vào túi quần phía trước, bên phải, lấy chiếc xe mô tô, biển kiểm soát: 53X1-6574 nêu trên, rồi một mình đến đoạn đường trước quán cà phê Vững 92 để bán ma túy cho Thiện. Lúc này, T và H cùng Trần Đình Sinh (*tên thường gọi: Cu, sinh năm: 2001, thường trú tại: Ấp Tân Hợp, xã Xuân Thành, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, cùng làm nghề bốc vác*) đang ngồi ăn cơm tại quán cơm Tấm Đêm. Thấy V nên đưa tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng cho H, để trả tiền ma túy. H đi qua quán cà phê 92 gặp V, đưa cho V tờ tiền 200.000 đồng. V lấy túi ma túy bên ngoài được quán băng keo xanh giao cho H. H giấu túi nilon chứa ma túy đá vào túi quần phía trước, rồi về lại quán cơm Tấm Đêm. Đến 15 giờ 20 phút ngày 27/9/2023 tại quán cơm Tấm Đêm, H và T bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk R'Lấp phát hiện, bắt quả tang thu giữ số ma túy trên, H và T khai nhận số ma túy trên tàng trữ nhằm mục đích sử dụng.

Đối với V, khi vừa bán ma túy trên cho H và T thì V về lại quán cơm Tân N. Đến 15 giờ 30 phút ngày 27/9/2023, từ lời khai của T và H, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk R'Lấp kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang V có hành vi tàng trữ 01 đoạn ống có chứa ma túy, được gói ở phần miệng gói thuốc lá nhãn hiệu Saigon, V khai nhận số ma túy trên V cất giấu nhằm mục đích sử dụng và tiến hành điều tra làm rõ hành vi của V đã bán trái phép chất ma túy cho H và Thiện.

Mở rộng điều tra, tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Đăk R'Lấp, H và T xin tự thú về việc trước khi bị bắt quả tang vào ngày 27/9/2023, thì T và H còn có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng trọ chung của H và T (*có địa chỉ: Thôn 6, xã ĐR, huyện Đăk R'Lấp*). Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk R'Lấp tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở trên của H và T, phát hiện thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế, có cấu tạo gồm 01 chai nhựa (*loại chai nước ngọt "Number 1"*) có gắn nắp đậy bằng nhựa màu vàng, trên nắp nhựa được đục 02 lỗ tròn, trong đó: một lỗ gắn với đoạn ống hút bằng nhựa trong suốt, dài 10cm, một lỗ gắn với đoạn ống thủy tinh, đường kính 0,5cm, dài 09cm, một đầu được uốn cong, phía cuối đoạn uốn

cong có dạng hình cầu, bên trong hình cầu có bảm dính chất màu nâu – đen; 01 queet gas, loại queet khò, màu trắng – xanh, trên thân queet có in chữ “Hoa Việt”.

Đối với Lương Nguyễn Khánh D, sau khi bị phát hiện về việc giúp V bán trái phép chất ma túy cho T và H. Đến ngày 29/9/2023, Lương Nguyễn Khánh D đến Cơ quan điều tra xin đầu thú về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, đồng thời giao nộp số tiền 200.000 đồng có được từ việc bán trái phép chất ma túy cho V và 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen có liên quan.

Tại Kết luận giám định số: 363/KL-KTHS ngày 03/10/2023, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông, kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) đoạn ống hút bằng nhựa màu đen, được hàn kín hai đầu, kích thước (2,5 x 1,4)cm, được niêm phong trong bì thư có ghi dòng chữ "MÃU VẬT" gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng mẫu là 0,2342 gam.

Tại Kết luận giám định số: 362/KL-KTHS ngày 03/10/2023, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông, kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nilon trong suốt, kích thước (2,3 x 0,9)cm, bên ngoài gói nilon bọc bằng lớp băng keo màu xanh, được niêm phong trong bì thư có ghi dòng chữ "MÃU VẬT" gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng mẫu là 0,1153 gam.

Tại Kết luận giám định số: 374/KL-KTHS ngày 06/10/2023, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông, kết luận: Chất màu trắng đục bảm dính trong đoạn ống thủy tinh, đường kính 0,5cm, dài 09cm, được niêm phong trong bì thư có ghi dòng chữ "ỐNG THỦY TINH" gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng mẫu là 0,0139 gam.

Tại phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 02/10/2023 của Trung tâm y tế huyện Đắk R’Lấp đối với Hoàng Hải H và Lê Hoàng T, kết quả trả lời: Có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng: Lạm dụng chất gây nghiện Amphetamine/Methamphetamine.

Quá trình điều tra Phan Văn V, Lương Nguyễn Khánh D, Hoàng Hải H, Lê Hoàng T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; sau khi phạm tội Lương Nguyễn Khánh D đến đầu thú; Hoàng Hải H, Lê Hoàng T tự thú về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Riêng Lương Nguyễn Khánh D phạm tội thuộc trường hợp tái phạm.

Về thu giữ vật chứng, tạm giữ đồ vật, tài liệu:

- Thu giữ, tạm giữ của Phan Văn V trong quá trình bắt quả tang:
 - + 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu đen, được hàn kín hai đầu, kích thước (2,5 x 1,4)cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. Đã được giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng mẫu là 0,2342 gam, hoàn lại sau giám định có khối lượng là 0,2211 gam.
 - + 01 queet gas, màu trắng đỏ, thân queet có ghi chữ “VAN XUAN”.
 - + 350.000 đồng (tiền Việt Nam đồng), gồm: 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng; 03 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng.
 - + 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu tím đen, số Imei 1: 862562054873019, Imei 2: 862562054873001.

+ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế, phần miệng bộ dụng cụ được gắn 01 đoạn ống thủy tinh, trong suốt; phần thân bộ dụng cụ được đục một lỗ và gắn 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh.

+ 01 chiếc kéo kim loại, chiều dài 13cm, cán nhựa màu Hng.

+ 06 đoạn ống hút bằng nhựa trong suốt, dài 20cm, đường kính 0,4cm.

+ 08 đoạn ống hút bằng nhựa, màu đen, dài 20cm, đường kính 0,7cm.

+ 01 xe mô tô hiệu Honda, loại xe CITI, biển kiểm soát: 53X1-6574.

- Thu giữ, tạm giữ của Lương Nguyễn Khánh D khi đầu thú:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA; màu đen; có số Seri: 357705101984998; có số Seri: 357705101985003; bên trong có gắn thẻ sim 1 số: 0792810764; thẻ sim 2 số: 083333450.

+ 200.000 đồng (tiền Việt Nam đồng).

- Thu giữ, tạm giữ của Hoàng Hải H trong quá trình bắt quả tang:

+ 01 túi nilon trong suốt, kích thước (2,3 x 0,9)cm, mặt ngoài túi được dán băng keo màu xanh, bên trong túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng. Đã được giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng mẫu là 0,1153 gam. Hoàn lại sau giám định có khối lượng là 0,1031 gam.

+ 01 điện thoại di động Samsung, loại Galaxy A21s, màu đen, màn hình trước bị vỡ, số sê ri: R58NB2BC6ZJ, số imei 1: 351662616510568, số imei 2: 352465216510569; gắn 02 sim số 0961215357 và 0867727401.

- Thu giữ, tạm giữ của Lê Hoàng T trong quá trình bắt quả tang:

+ 01 điện thoại di động OPPO, loại Reno 2F, màu xanh, số kiểu máy: CPH1989; số imei 1: 869563045546535, số imei 2: 869563045546527; gắn sim số 0862646614.

- Khám xét chỗ ở của Hoàng Hải H và Lê Hoàng T, thu giữ, tạm giữ:

+ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế, có cấu tạo gồm 01 chai nhựa (*loại chai nước ngọt "Number 1"*) có gắn nắp đậy bằng nhựa màu vàng, trên nắp nhựa được đục 02 lỗ tròn, trong đó: một lỗ gắn với đoạn ống hút bằng nhựa trong suốt, dài 10cm, một lỗ gắn với đoạn ống thủy tinh, đường kính 0,5cm, dài 09cm, một đầu được uốn cong, phía cuối đoạn uốn cong có dạng hình cầu, bên trong hình cầu có bám dính chất màu nâu – đen. Đã được giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng mẫu là 0,0139 gam. Hoàn lại sau giám định có khối lượng là 0,0081 gam.

+ 01 quẹt gas, loại quẹt khò, màu trắng – xanh, trên thân quẹt có in chữ “Hoa Việt”.

Xử lý vật chứng, đồ vật, tài liệu:

- Xử lý đồ vật, tài sản thu giữ của Phan Văn V:

+ Đối với số tiền 350.000 đồng, kết quả điều tra xác định trong đó có 200.000 đồng V có được từ hành vi bán ma túy nên Cơ quan CSĐT nộp vào tài khoản số: 3949.0.1047881.00000 Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk R’Lấp, chờ xử lý theo quy định; còn số tiền 150.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R’Lấp xử lý bằng hình thức trả cho V.

+ Đối với chiếc điện thoại di động hiệu OPPO, số Imei 1: 862562054873019, số Imei 2: 862562054873001, kết quả điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của V, không liên quan đến hành vi phạm tội, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R’Lấp xử lý bằng hình thức trả lại cho V.

+ Đối với chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại xe CITI, biển kiểm soát: 53X1-6574; 06 đoạn ống hút bằng nhựa trong suốt, 08 đoạn ống hút bằng nhựa màu đen, kết quả điều tra xác định các đồ vật, tài sản này là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị Yến N. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp xử lý bằng hình thức trả lại cho chị N.

- Xử lý đồ vật, tài sản thu giữ của Lương Nguyễn Khánh D:

+ Đối với số tiền 200.000 đồng, kết quả điều tra xác định số tiền này D có được từ hành vi giúp sức cho V bán ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra nộp vào tài khoản số: 3949.0.1047881.00000 Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk R'Lấp, chờ xử lý theo quy định.

+ Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA gắn sim số: 0792810764 và số: 083333450, kết quả điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của D, không liên quan đến hành vi phạm tội, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp xử lý bằng hình thức trả lại cho D.

- Xử lý đồ vật, tài sản thu giữ, tạm giữ của Hoàng Hải H:

+ Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Samsung, loại Galaxy A21s, số sê ri: R58NB2BC6ZJ, gắn 02 sim số 0961215357 và 0867727401, kết quả điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của H, không liên quan đến hành vi phạm tội, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp xử lý bằng hình thức trả lại cho H.

Đề nghị xử lý vật chứng:

Áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; căn cứ các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị, tịch thu, tiêu hủy:

- 0,2211 gam chất ma túy Methamphetamine, thu giữ của Phan Văn V (được hoàn lại sau giám định).

- 0,1031 gam chất ma túy Methamphetamine, thu giữ của Hoàng Hải H (được hoàn lại sau giám định).

- 0,0081 gam chất ma túy Methamphetamine, thu giữ khi khám xét chỗ ở của Hoàng Hải H, Lê Hoàng T (được hoàn lại sau giám định).

- 01 quẹt gas, màu trắng đỏ, thân quẹt có ghi chữ “VẠN XUÂN”.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế, phần miệng bộ dụng cụ được gắn 01 đoạn ống thủy tinh, trong suốt; phần thân bộ dụng cụ được đục một lỗ và gắn 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh.

- 01 chiếc kéo kim loại, chiều dài 13cm, cán nhựa màu Hng.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế, có cấu tạo gồm 01 chai nhựa (loại chai nước ngọt “Number 1”) có gắn nắp đậy bằng nhựa màu vàng, trên nắp nhựa được đục 02 (hai) lỗ tròn. Trong đó: một lỗ gắn với đoạn ống hút bằng nhựa trong suốt, dài 10cm.

- 01 quẹt gas, loại quẹt khò, màu trắng – xanh, trên thân quẹt có in chữ “Hoa Việt”.

Áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; căn cứ các điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

- Tổng số tiền 400.000 đồng (tiền Việt Nam đồng), tiền do phạm tội mà có, đã được nộp vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk R'Lấp.

- 01 điện thoại di động OPPO, loại Reno 2F, màu xanh, số kiểu máy: CPH1989; số imei 1: 869563045546535, số imei 2: 869563045546527; gắn sim số 0862646614 là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội.

Tại Cáo trạng số: 26/CT-VKS-ĐL ngày 08/3/2024, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông đã truy tố bị cáo Phan Văn V về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Truy tố bị cáo Lương Nguyễn Khánh D về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Truy tố các bị cáo Hoàng Hải H và Lê Hoàng T về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách Nệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phan Văn V từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù, về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lương Nguyễn Khánh D từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 255; các điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Hải H từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù, về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 255; các điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng T từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù, về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt bổ sung: Do Phan Văn V, Lương Nguyễn Khánh D, Hoàng Hải H và Lê Hoàng T hiện tại chưa có tài sản, thu nhập chỉ đủ trang trải cho cuộc sống hàng ngày nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249, khoản 5 Điều 251 và khoản 5 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị, tịch thu, tiêu hủy: 0,2211 gam chất ma túy Methamphetamine, thu giữ của Phan Văn V (được hoàn lại sau giám định); 0,1031 gam chất ma túy Methamphetamine, thu giữ của Hoàng Hải H (được hoàn lại sau giám định); 0,0081 gam chất ma túy Methamphetamine, thu giữ khi khám xét chỗ ở của Hoàng Hải H, Lê Hoàng T

(được hoàn lại sau giám định); 01 quẹt gas, màu trắng đỏ, thân quẹt có ghi chữ “VAN XUÂN”; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế, phần miệng bộ dụng cụ được gắn 01 đoạn ống thủy tinh, trong suốt; phần thân bộ dụng cụ được đục một lỗ và gắn 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh; 01 chiếc kéo kim loại, chiều dài 13cm, cán nhựa màu Hng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế, có cấu tạo gồm 01 chai nhựa (loại chai nước ngọt “Number 1”) có gắn nắp đậy bằng nhựa màu vàng, trên nắp nhựa được đục 02 (hai) lỗ tròn. Trong đó: một lỗ gắn với đoạn ống hút bằng nhựa trong suốt, dài 10cm; 01 quẹt gas, loại quẹt khò, màu trắng – xanh, trên thân quẹt có in chữ “Hoa Việt”.

Đề nghị tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: Tổng số tiền 400.000 đồng, tiền do phạm tội mà có, đã được nộp vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk R’Lấp; 01 điện thoại di động OPPO, loại Reno 2F, màu xanh, số kiểu máy: CPH1989; số imei 1: 869563045546535, số imei 2: 869563045546527; gắn sim số 0862646614 là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội.

Tại phiên tòa, các bị cáo Phan Văn V, Lương Nguyễn Khánh D, Hoàng Hải H và Lê Hoàng T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng; thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R’Lấp truy tố bị cáo Phan Văn V về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Truy tố bị cáo Lương Nguyễn Khánh D về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Truy tố bị cáo Hoàng Hải H và bị cáo Lê Hoàng T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, Tòa án đã triệu tập hợp lệ người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đoàn Văn T1 tham gia phiên tòa nhưng ông T1 vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt, ông T1 đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra được lưu trong H sơ vụ án, việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong H sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đắk R’Lấp, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R’Lấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật.

[2]. Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập hợp pháp được lưu trong Hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xác định: Giữa tháng 9/2023, Phan Văn V đến ở nhờ nhà bà Phạm Thị H tại thôn 6, xã ĐR, huyện Đắk R'Lấp. V là đối tượng nghiện chất ma túy nên ngày 24/9/2023, V đi xuống Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh mua một túi ma túy đá từ một nam thanh niên tên "Phụng" với số tiền 2.000.000 đồng. V mang về chia nhỏ ma túy đựng trong 03 đoạn ống hút nhựa và 02 túi nilon để sử dụng và bán ma túy để kiếm lời.

Hoàng Hải H và Lê Hoàng T là người nghiện ma túy đá. Khoảng 13 giờ ngày 27/09/2023, H và T thỏa thuận mua ma túy để sử dụng, T nhờ Lương Nguyễn Khánh D mua giúp 200.000 đồng ma túy và hứa sẽ trả công bằng tiền thì D đồng ý. T chuyển số tiền 200.000 đồng cho D. D gặp V hỏi mua 200.000 đồng ma túy giúp T thì V đồng ý. D nói V mang ma túy giao cho T, còn tiền mua ma túy T sẽ trả cho D. V đi giao ma túy cho T và H là người nhận ma túy. H mang ma túy đá vào phòng trọ, rồi gọi cho T biết để cùng nhau sử dụng. H lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá do T tự chế tạo và để bộ dụng cụ sử dụng ma túy lên trên tấm nệm rồi đổ ma túy đá vào một đầu đoạn ống thủy tinh có hình cầu, được gắn tại bộ dụng cụ sử dụng ma túy. H lấy que gas đốt cho ma túy đá tan chảy và hút một hơi ma túy. Lúc này, T đi về phòng, rồi cầm bộ dụng cụ và que gas đốt ma túy trong nỏ và sử dụng ma túy. Sau đó, H và T luân phiên, sử dụng mỗi người khoảng 05 hơi. Thấy ma túy đã gần hết nên cả hai thống nhất với nhau tiếp tục góp tiền mua thêm ma túy đá về sử dụng.

Thời mua thêm 200.000 đồng ma túy đá thì D đồng ý, D nói V bán 200.000 đồng ma túy đá cho T, thì V đồng ý. T đưa cho V 200.000 đồng. V giao ma túy cho H. Đến 15 giờ 20 phút ngày 27/9/2023, H và T bị Công an huyện Đắk R'Lấp phát hiện, bắt quả tang. Từ lời khai của T đã làm rõ V có hành vi tàng trữ và bán trái phép chất ma túy cho H và T. H và T xin tự thú về việc trước đó có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Khám xét chỗ của H và T, phát hiện thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế.

Ngày 29/9/2023, Lương Nguyễn Khánh D đến Cơ quan điều tra xin đầu thú về hành vi mua bán trái phép chất ma túy và giao nộp số tiền 200.000 đồng có được từ việc bán trái phép chất ma túy cho V và 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen.

Tại Kết luận giám định số: 363/KL-KTHS ngày 03/10/2023, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông, kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) đoạn ống hút bằng nhựa màu đen, được hàn kín hai đầu, kích thước (2,5 x 1,4)cm, được niêm phong trong bì thư có ghi dòng chữ "MÃU VẬT" gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng mẫu là 0,2342 gam.

Tại Kết luận giám định số: 362/KL-KTHS ngày 03/10/2023, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông, kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nilon trong suốt, kích thước (2,3 x 0,9)cm, bên ngoài gói nilon bọc bằng lớp băng keo màu xanh, được niêm phong trong bì thư có ghi dòng chữ "MÃU VẬT" gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng mẫu là 0,1153 gam.

Tại Kết luận giám định số: 374/KL-KTHS ngày 06/10/2023, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông, kết luận: Chất màu trắng đục bám dính trong đoạn ống thủy tinh, đường kính 0,5cm, dài 09cm, được niêm phong trong bì thư có ghi dòng chữ "ỐNG THỦY TINH" gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng mẫu là 0,0139 gam.

Tại phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 02/10/2023 của Trung tâm y tế huyện Đắk R'Lấp đối với Hoàng Hải H, Lê Hoàng T, kết quả trả lời: Có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng: Lạm dụng chất gây nghiện Amphetamine/Methamphetamine.

Do đó, đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Phan Văn V về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lương Nguyễn Khánh D về tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Hoàng Hải H và Lê Hoàng T về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và tội: "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

"Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...

g) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30gam;"

..."

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...;

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

..."

"Điều 255. Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy

1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a)...

b) Đối với 02 người trở lên;

..."

[3]. Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy; hệ lụy hành vi phạm tội của các bị cáo có thể gây ra những tác động tiêu cực cho xã hội và phát sinh các loại tội phạm khác, ngoài ra còn xâm phạm trực tiếp đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân và chính người thân của các bị cáo.

Bị cáo Phan Văn V là người có nhân thân xấu cụ thể: Tại bản án 88/2008/HSST ngày 30/12/2008, bị Tòa án nhân dân huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tại bản án số 248/2014/HSST ngày 13/8/2014, bị Tòa án nhân dân Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Bị cáo Lương Nguyễn Khánh D có 01 tiền án cụ thể: Tại bản án số 205/2021/HS-ST ngày 18/11/2021, bị Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 02 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chấp hành xong hình phạt ngày 23/7/2022, chưa được xóa án tích, thuộc trường hợp tái phạm.

Bị cáo Hoàng Hải H có nhân thân xấu cụ thể: Tại bản án số 20/2012/HSST ngày 20/3/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”, đã được xóa án tích.

Nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học để rút kinh nghiệm cho bản thân mà vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần áp dụng mức hình phạt thật nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra để răn đe, cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo Phan Văn V tàng trữ trái phép 0,2342 gam Methamphetamine và thực hiện 02 lần bán trái phép chất ma túy nên hành vi của bị cáo vi phạm tình tiết định khung quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Lương Nguyễn Khánh D đã 02 lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên hành vi của bị cáo D vi phạm tình tiết định khung quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Hoàng Hải H, Lê Hoàng T tàng trữ trái phép 0,1153 gam và 0,0139 gam Methamphetamine nên hành vi của các bị cáo vi phạm tình tiết định khung quy tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên hành vi của bị cáo vi phạm tình tiết định khung quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Tình tiết tăng nặng trách Nệm hình sự: Bị cáo Lương Nguyễn Khánh D đã có 01 tiền án chưa được xóa án tích nhưng vẫn cố tình tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng lá tái phạm quy định điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6]. Tình tiết giảm nhẹ trách Nệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách Nệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Hoàng Hải H, Lê Hoàng T đã tự thú về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên được áp dụng thêm tình

tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lương Nguyễn Khánh D đã đầu thú về hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7]. Về quyết định hình phạt: Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách Nệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo Phan Văn V, Lương Nguyễn Khánh D, Hoàng Hải H và Lê Hoàng T, cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục để các bị cáo sớm trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Do Phan Văn V, Lương Nguyễn Khánh D, Hoàng Hải H và Lê Hoàng T hiện tại chưa có tài sản, thu nhập chỉ đủ trang trải cho cuộc sống hàng ngày nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249, khoản 5 Điều 251 và khoản 5 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

[9]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 0,2211 gam chất ma túy Methamphetamine, thu giữ của Phan Văn V (được hoàn lại sau giám định); 0,1031 gam chất ma túy Methamphetamine, thu giữ của Hoàng Hải H (được hoàn loại sau giám định); 0,0081 gam chất ma túy Methamphetamine, thu giữ khi khám xét chỗ ở của Hoàng Hải H, Lê Hoàng T (được hoàn lại sau giám định); 01 quẹt gas, màu trắng đỏ, thân quẹt có ghi chữ “VAN XUÂN”; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế, phần miệng bộ dụng cụ được gắn 01 đoạn ống thủy tinh, trong suốt; phần thân bộ dụng cụ được đục một lỗ và gắn 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh; 01 chiếc kéo kim loại, chiều dài 13cm, cán nhựa màu Hng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế, có cấu tạo gồm 01 chai nhựa (loại chai nước ngọt “Number 1”) có gắn nắp đậy bằng nhựa màu vàng, trên nắp nhựa được đục 02 (hai) lỗ tròn. Trong đó: một lỗ gắn với đoạn ống hút bằng nhựa trong suốt, dài 10cm; 01 quẹt gas, loại quẹt khò, màu trắng – xanh, trên thân quẹt có in chữ “Hoa Việt”.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 400.000 đồng, tiền do phạm tội mà có, đã được nộp vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk R’Lấp; 01 điện thoại di động OPPO, loại Reno 2F, màu xanh, số kiểu máy: CPH1989; số imei 1: 869563045546535, số imei 2: 869563045546527; gắn sim số 0862646614 là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội.

[10]. Xét quan điểm và đường lối xử lý vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R’Lấp là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[11]. Về án phí: Các bị cáo Phan Văn V, Lương Nguyễn Khánh D, Hoàng Hải H và Lê Hoàng T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Phan Văn V, Lương Nguyễn Khánh D, Hoàng Hải H và Lê Hoàng T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đoàn Văn T11 được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. - Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phan Văn V.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lương Nguyễn Khánh D.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 255; các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Hoàng Hải H và Lê Hoàng T.

2. Tuyên bố: Bị cáo Phan Văn V phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo Lương Nguyễn Khánh D phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo Hoàng Hải H và Lê Hoàng T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2.1. Xử phạt bị cáo Phan Văn V 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo Phan Văn V phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 27/9/2023.

2.2. Xử phạt bị cáo Lương Nguyễn Khánh D 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 29/9/2023.

2.3. Xử phạt bị cáo Hoàng Hải H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 03 năm tù về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo Hoàng Hải H phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 27/9/2023.

2.4. Xử phạt bị cáo Lê Hoàng T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo Lê Hoàng T phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 27/9/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 0,2211 gam chất ma túy Methamphetamine, thu giữ của Phan Văn V (được hoàn lại sau giám định); 0,1031 gam chất ma túy Methamphetamine, thu giữ của Hoàng Hải H (được hoàn lại sau giám định); 0,0081 gam chất ma túy Methamphetamine, thu giữ khi khám xét chỗ ở của Hoàng Hải H, Lê Hoàng T (được hoàn lại sau giám định); 01 quẹt gas, màu trắng đỏ, thân quẹt có ghi chữ “VAN XUAN”; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế, phần miệng bộ dụng cụ được gắn 01 đoạn ống thủy tinh, trong suốt; phần thân bộ dụng cụ được đục một lỗ và gắn 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh; 01 chiếc kéo kim loại, chiều dài 13cm, cán nhựa màu Hng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế, có

cầu tạo gồm 01 chai nhựa (loại chai nước ngọt “Number 1”) có gắn nắp đậy bằng nhựa màu vàng, trên nắp nhựa được đục 02 (hai) lỗ tròn. Trong đó: một lỗ gắn với đoạn ống hút bằng nhựa trong suốt, dài 10cm; 01 que gạt, loại que gạt khò, màu trắng – xanh, trên thân gạt có in chữ “Hoa Việt” (Có đặc điểm như trong biên bản giao nhận giữa Công an huyện Đắk R’Lấp với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk R’Lấp, tỉnh Đắk Nông).

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 400.000 đồng, tiền do phạm tội mà có, đã được nộp ngày 23/11/2023 vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk R’Lấp tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - chi nhánh huyện Đắk R’Lấp, Đắk Nông; 01 điện thoại di động OPPO, loại Reno 2F, màu xanh, số kiểu máy: CPH1989; số imei 1: 869563045546535, số imei 2: 869563045546527; gắn sim số 0862646614 là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội (Có đặc điểm như trong biên bản giao nhận giữa Công an huyện Đắk R’Lấp với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk R’Lấp, tỉnh Đắk Nông).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Phan Văn V, Lương Nguyễn Khánh D, Hoàng Hải H và Lê Hoàng T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R’Lấp;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PV 06 CA. tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PC 10 CA. tỉnh Đắk Nông;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA. huyện Đắk R’Lấp, tỉnh Đắk Nông;
- Công an huyện Đắk R’Lấp, tỉnh Đắk Nông;
- Chi cục THADS huyện Đắk R’Lấp, tỉnh Đắk Nông;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Đình Quý

